

2. Người đàn ông được gửi bởi Thiên Chúa

Giăng 1: 19-34

Tin Mừng theo Giăng

Hôm nay, chúng ta sẽ đọc về một người đàn ông lạ sống ở sa mạc (Lu-ca 1:80) và ăn một chế độ ăn kiêng lạ hơn hầu hết chúng ta đã ăn. Chế độ ăn kiêng của anh ta là cào cào và mật ong rừng. Anh ta không chỉ ăn thức ăn lạ mà còn trông anh ta cũng lạ, có mái tóc dài và mặc đồ bằng lông lạc đà và thắt lưng da quanh người (Mác 1: 6). Tuy nhiên, Chúa Giê-su đã nói về người đàn ông này, Giăng Báp-tít, rằng không có ai được tôn trọng hơn:

Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người (Ma-thi-ơ 11:11).

Điều gì về Giăng Báp-tít đã mang lại cho anh ta sự ca ngợi cao của Chúa Giê-su, gọi anh ta là người vĩ đại nhất (ngoài Chúa Kitô) đã từng sống? Kinh thánh cho chúng ta biết rằng Giăng Báp-tít không bao giờ thực hiện phép lạ hay dấu hiệu nào (Giăng 10:41), vì vậy khi anh em nghĩ về các tiên tri vĩ đại như Moses, Elijah và Elisha, những người đã làm nhiều phép lạ khác nhau, mà không đề cập đến Daniel, Jeremiah và những người khác, điều gì đã khiến anh ta trở nên vĩ đại trong mắt Chúa Giê-su?

Chúng ta đọc trong Tin Mừng Lu-ca rằng không chỉ Giăng được sinh ra từ bộ lạc Levi (Lu-ca 1: 5-9), mà còn là một trong những hậu duệ của Aaron, tức là tự động biến anh ta thành linh mục. Mẹ của anh ta, Elizabeth, đã cỗi, cộng với bố mẹ anh đều rất già và đã qua thời gian để có con, nên Chúa đã di chuyển một cách siêu nhiên trong cuộc sống của họ để ban cho họ Giăng khi về già. Cha của Giăng, Zacharias, linh mục, đã gặp một thiên thần trong đền thờ khi ông đang dâng hương trước bức màn ngăn cách điện trong từ nơi linh thiêng, tức là hai phòng bên trong đền thờ. Thiên thần nói với Zacharias rằng những lời cầu nguyện của anh đã được trả lời và vợ anh sẽ sinh con trai. Zacharias trở nên câm lặng vì không tin vào lời nói của thiên thần (Lu-ca 1:20).

Sau khi được Chúa Thánh Thần thụ thai, Mary, mẹ của Chúa Giê-su, đã đến thăm Elizabeth trong tháng thứ sáu của thai kỳ với Giăng. Cả Elizabeth và Giăng chưa được sinh ra đều tràn đầy Thánh Linh khi Chúa Giê-su chưa sinh ra trước cả hai. Khi Giăng được sinh ra, lưỡi của cha anh bị buông lỏng, với lời tiên tri của Zachariah rằng Giăng sẽ là một tiên tri của Chúa (Lu-ca 1:76). Điều này mang lại kỳ vọng cao ở người Do Thái bởi vì, cho đến thời điểm đó, họ đã trải qua bốn trăm năm mà không có nhà tiên tri nào được gửi đến cho họ. Tiên tri cuối cùng là Malachi, người đã nói về sự xuất hiện của tiên nhân Đấng Thiên Sai (Malachi 4: 5-6).

Do được sinh ra siêu nhiên, cuộc sống của Giăng được theo sát do ông được sinh ra trong chức tư tế và cũng được kêu gọi tách ra khỏi Thiên Chúa khi sinh ra bằng lời thề Nazarite (Lu-ca 1:15). Tóc của anh ta không được cắt, do đó tóc dài, anh ta cũng không thể chạm vào bất cứ thứ gì đã chết và anh ta cũng không thể ăn hoặc uống bất cứ thứ gì của cây nho, ví dụ: không có nho, rượu hoặc nho khô (Số 6: 2-6). Tuy nhiên, có một cái gì đó đã xảy ra với Giăng khi anh ta lớn lên trong sự sang trọng của lớp linh mục. Theo như chúng tôi biết, anh ta không trải qua yeshiva hay chủng viện, nhưng Chúa đã dẫn anh ta đến sống ở vùng sa mạc từ thời thơ ấu:

Đưa trẻ lớn lên, tinh thần càng mạnh mẽ và cứ sống trong hoang mạc cho đến ngày tỏ mình ra cho dân Y-sơ-ra-ên. (Lu-ca 1:80)

Câu hỏi 1) Tại sao Thiên Chúa sẽ dẫn người đàn ông này đến sống trong sa mạc hoang dã để chuẩn bị cho thiên chức của mình? Anh em đã bao giờ hoặc đang trải qua một trải nghiệm sa mạc tâm linh nơi mọi thứ dường như khô khan và cằn cỗi? Thiên Chúa muốn dạy chúng ta điều gì trong những kinh nghiệm như vậy?

Nhu cầu lớn nhất cho lúc đó và bây giờ là Chúa nuôi dạy những người đàn ông và phụ nữ người sẽ lắng nghe và biết tiếng nói của Chúa. Điều đó không dễ dàng trong cuộc sống bận rộn, hướng đến mục tiêu, hướng đến thành công, tham công tiếc việc của chúng ta. Thiên Chúa không ngần ngại nói chuyện với chúng ta; vấn đề là khả năng của chúng ta làm chậm cuộc sống bận rộn và lắng nghe. Gióp đã nói, “**Vì Đức Chúa Trời phán một lần, Hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến**” (Gióp 33:14). Vấn đề là nhận thức của chúng ta. Giảng Báp-tít đã học được cách sống sót trong sa mạc hay vùng hoang dã của Judea, sống ngoài đất khi anh học cách lắng nghe tiếng nói của Chúa. Điều thú vị là Chúa Giê-xu, Moses, Joshua và Jacob đã dành nhiều thời gian ở sa mạc hoặc những vùng hoang vu trống rỗng. Sứ đồ Phao-lô nói rằng sau khi cải đạo, ông đã đi vào Ả Rập, một vùng rất sa mạc (Ga-la-ti 1:17). Khi hai triệu người Do Thái rời khỏi Ai Cập, Thiên Chúa đã đưa họ sang một nơi sa mạc để dạy họ rằng con người không sống bằng bánh mì một mình mà bằng mọi lời nói đến từ Thiên Chúa.

²Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm này, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. ³Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. ⁴Trong bốn mươi năm này áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. (Phục-truyền Luật-lệ Ký 8:2-4).

Tôi sống ở Israel trong và ngoài một năm rưỡi vào cuối những năm bảy mươi và đầu những năm tám mươi. Khi ở đó, tôi đã có thể ở lại Beersheba, thành phố cực nam của Israel ở rìa sa mạc Negev. Một buổi sáng, tôi đi dạo vào sa mạc chỉ để trải nghiệm nó như thế nào. Tôi đã rất cẩn thận không đi quá xa, trong trường hợp tôi không thể tìm được đường về. Điều làm tôi rung động là sự cô độc và lặng lẽ. Không có gió và chỉ có con chim thỉnh thoảng đến gần. Trong sa mạc, mọi thứ khác bị tước đi. Một người chỉ có một mình Chúa lắng nghe. Thật thú vị khi lưu ý rằng *midbar* từ tiếng Do Thái, được dịch sang tiếng Anh với từ *sa mạc* của chúng ta, là gốc của từ để nói, từ tiếng Do Thái là *trung gian*. Sa mạc là nơi không có gì tồn tại ngoài Thiên Chúa, tiếng nói của Ngài đang tìm cách nói chuyện với chúng ta và cho chúng ta hướng đi của Ngài.

Thiên Chúa cho phép chúng ta trải qua thời gian trong cuộc sống của chúng ta, nơi chúng ta khiêm nhường và chịu thử thách, nơi mà mọi thứ chúng ta dường như làm là cằn cỗi và không hiệu quả. Tại sao? Moses nói rằng có hai lý do: 1) Vì vậy, Chúa sẽ thu hút sự chú ý của chúng ta và biết những gì trong trái tim của **chúng ta (Phục truyền 8: 2)**. **Chúa gọi những** lần đó là một bài kiểm tra. Nó không phải là Chúa cần biết những gì trong trái tim anh em; Ngài đã biết tất cả mọi thứ về chúng ta. Đó là chúng ta cần phải biết những gì trong trái tim của chúng ta và quay về với

Ngài. Chúng ta chỉ có thể thay đổi khi chúng ta nhìn thấy trái tim của chúng ta theo cách Chúa nhìn thấy chúng ta. 2) Lý do thứ hai mà Ngài dẫn chúng ta đến trải nghiệm trên sa mạc là học cách sống dựa vào nguồn tài nguyên của Chúa, tức là dựa vào Ngài bằng cách lắng nghe mọi lời phát ra từ miệng của Chúa (câu 3).

Vào đúng thời điểm trong chương trình của Thiên Chúa, vào khoảng ba mươi tuổi, Giăng Báp-tít đã bắt đầu sứ vụ kêu gọi mọi người ăn năn. Chúa bắt đầu đưa đám đông người ra sa mạc để nghe Giăng Báp-tít nói về sự ăn năn và cũng được rửa tội. Đây là thông điệp của anh ấy:

“Hãy ăn năn, vì Nước Trời đã đến gần”.³ Ông chính là người mà nhà tiên tri Ê-sai đã nói đến qua những lời này: “Có tiếng người kêu gọi trong hoang mạc rằng: ‘Hãy dọn đường cho Đức Giê-hô-va! Hãy san bằng các lối trước mặt ngài.’ ” (Ma-thi-ơ 3:2-3)

Trong Phúc âm Ma-thi-ơ, chúng ta được biết rằng Giăng Báp-tít đã thu hút đám đông từ “Giê-ru-sa-lem, khắp xứ Giu-đê và vùng xung quanh sông Giô-đanh đều đến với ông; ⁶ họ công khai xưng tội mình và được ông làm phép báp-têm ở sông Giô-đanh” (Matthew 3: 5-6). Từ Giê-ru-sa-lem, nó là ít nhất mười sáu dặm về phía phần gần nhất của sông Giô-đanh để được rửa tội. Lu-ca nói thêm với chúng ta rằng anh ta đã đi vào tất cả các quốc gia xung quanh Giô-đanh, thuyết giảng một lễ rửa tội ăn năn để được tha thứ tội lỗi. Nếu anh em được chuyển đến khu vực ngay bây giờ, anh em sẽ thấy đó là một vùng đất hoang vu cằn cỗi. Đây là khu vực nằm ở phía bắc nơi tìm thấy những cuộn Biển Chết. Đó là một vùng đất hoang vu cằn cỗi ở nơi thấp nhất trên trái đất ở độ cao 1.300 feet dưới mực nước biển. Vào mùa đông, trời rất lạnh vào ban đêm, nhưng ban ngày nóng, nhưng Chúa đã đưa dân chúng đến nơi cằn cỗi đó để được rửa tội bởi Giăng.

Cho đến thời điểm đó trong lịch sử Israel, chỉ những người ngoại bang quan tâm đến Do Thái giáo mới được rửa tội. Vì nghi thức tôn giáo mới này trong việc rửa tội cho người Do Thái mà không có tiền lệ, một phái đoàn linh mục và người Lê-vi đã được gửi từ bảy mươi vị lãnh đạo cầm quyền, Sanhedrin, với những câu hỏi cho anh ta. Khi chúng ta đọc chương một, câu 19, của Tin Mừng Giăng, chúng ta nên hiểu rằng, khi Sứ đồ Giăng viết Tin Mừng của mình, anh ta sử dụng cái tên “Người Do thái”, bảy mươi lần, đề cập đến giới thượng lưu cầm quyền hàng đầu của Sadducees và Pharisees và Scribes. Phái đoàn người Do Thái hỏi Giăng Báp-tít như ông là ai trong số ba người mà họ đang mong đợi.

¹⁹Đây là lời chứng của Giăng khi người Do Thái cử các thầy tế lễ và người Lê-vi từ Giê-ru-sa-lem đến hỏi ông: “Ông là ai?”. ²⁰Giăng không lảng tránh câu hỏi mà thừa nhận: “Tôi không phải là Đấng Ki-tô”. ²¹Họ lại hỏi: “Vậy ông là ai? Ông có phải là Ê-li-gia không?”. Ông trả lời: “Không phải”. “Ông là Đấng Tiên Tri chăng?”. Ông đáp: “Không!” ²²Thế nên họ hỏi: “Ông là ai? Hãy cho chúng tôi biết để chúng tôi có thể trả lời những người đã cử chúng tôi đi. Ông nói gì về mình?”. ²³Giăng đáp: “Tôi là tiếng của người hô lớn trong hoang mạc: ‘Hãy san bằng con đường trước mặt Đức Giê-hô-va’, (Giăng 1:19-23).

Mô-sê đã nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng Đức Chúa Trời sẽ gửi một tiên tri giống như Ngài cho họ: “Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các người khá nghe theo đấng ấy! (Phục-truyền Luật-lệ Ký 18:15). Tiên tri này là Đấng Thiên Sai, Chúa Kitô. Chúa cũng đã nói qua nhà tiên tri cuối cùng, Malachi, bốn trăm năm trước, rằng trước

khi Đấng cứu thế đến, họ sẽ được gửi đến nhà tiên tri Ê-li: “**Này, ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các ngươi trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến**” (Malachi 4: 5). Vì vậy, phái đoàn của người Do Thái, hỏi Giăng rõ ràng, anh là ai? Anh là ai trong ba người? Anh có phải là Đấng Thiên Sai, nhà tiên tri Moses đã nói về, hay Ê-li?

Câu trả lời của ông cho câu hỏi của họ cho chúng ta biết rất nhiều lý do tại sao Chúa Giêsu nói rằng, cho đến thời điểm đó trong số những người phụ nữ được sinh ra, không có ai tuyệt hơn Giăng Báp tít. Khi Giăng có thể chỉ vào bản thân và những gì anh ta đang làm, câu trả lời của anh ta là anh ta chỉ là một giọng nói. Điều khiến Giăng trở nên tuyệt vời là anh ta đủ nhỏ để Chúa sử dụng. Ông là một người đàn ông có tính cách hoàn toàn phụ thuộc vào Chúa. Hãy để cá con trong ao đó một lúc; Hãy nói chuyện về nhân vật.

Tạo nên một nhân vật

Bất cứ khi nào Thiên Chúa muốn bắt đầu một công việc mới đột phá đáng kể, Ngài chuẩn bị và sau đó gửi một người đàn ông (hoặc phụ nữ) có tính cách tin kính. Công việc phải làm càng lớn, thì sự chuẩn bị bên trong của người mà Chúa chọn càng lớn. A.W. Tozer từng nói, “Thiên Chúa không thể sử dụng một người đàn ông cho đến khi anh ta làm tổn thương anh ta sâu sắc”. Kế hoạch của Chúa không bao giờ là phương pháp tốt hơn, nhưng những người đàn ông tốt hơn. Một số người gửi mình để làm một số chức vụ trước khi Thiên Chúa thực hiện việc gửi.

Giáo hội nói chung sẽ khôn ngoan hơn để chuẩn bị và trang bị cho các tôi tớ của Chúa trước khi vội vã tách họ ra để phục vụ. Phao-lô, Sứ đồ, đã cảnh báo Ti-mô-thê về chính điều này. Ông nói, “**Hãy đừng vội vàng khi đặt tay trên ai**” (1 Ti-mô-thê 5:22). Đừng trao quyền lãnh đạo và trách nhiệm cho những người chưa được chứng minh xứng đáng do tính cách tin kính của họ. Nhân vật tin kính phải được hình thành trong một trái tim lãnh đạo trước khi một người đàn ông hoặc phụ nữ của Chúa có thể được phái đi để thực hiện một nhiệm vụ đột phá. Mọi tín hữu được tái sinh đều có thể được sử dụng của Thiên Chúa, nhưng bây giờ chúng ta đang nói về một vị trí trách nhiệm trong Giáo hội, một chức vụ trang bị (Ê-phê-sô 4:11). Tiên sĩ Lloyd-Jones từng nói, “về điều tồi tệ nhất có thể xảy ra với một người đàn ông là thành công trước khi anh ta sẵn sàng.” Sự huấn luyện này trong việc học cách phụ thuộc vào Chúa và lắng nghe tiếng nói của Ngài là điều chuẩn bị cho Giăng Báp tít trở thành tiên nhân. của Đấng Thiên Sai.

Câu hỏi 2) Nhân vật của chúng ta có ý nghĩa gì, và mỗi nguy hiểm của việc gửi một người đàn ông hay phụ nữ để hoàn thành công việc của Thiên Chúa mà không có nhân vật hình Chúa?

Chúng ta hãy nhìn vào những phẩm chất cần thiết cho sự lãnh đạo trong nhà thờ của Chúa, và sau đó kiểm tra việc thu lại Giăng Báp tít, về những phẩm chất cần thiết đó. Từ Hy Lạp cho nhân vật là *charasso*. Tác giả Frank Demazio khai sáng cho chúng ta về từ này trong cuốn sách xuất sắc của ông, *The Making of a Leader*. Anh ta nói:

Nó có nghĩa là một khắc, thụt, mài, cào hoặc viết trên đá, gỗ hoặc kim loại. Từ này có nghĩa là một người chạm nổi và một con tem để tạo ra tiền. Từ đó, có nghĩa là con tem được làm nổi trên đồng xu, hoặc một nhân vật được viết theo phong cách. Từ Hy Lạp này chỉ xuất hiện trong Tân Ước trong Hê-bơ-rơ 1: 3. Ở đây, người viết nói rằng Chúa Kitô là đặc tính của Thiên Chúa, là dấu ấn của bản chất Thiên Chúa, và là người mà Thiên Chúa

đóng dấu hoặc in dấu bản thể của Ngài. Do đó, chúng ta lấy ý nghĩa của từ tiếng Anh của chúng ta là ký tự đặc biệt là một dấu ấn đặc biệt gây ấn tượng, hoặc được hình thành, bởi một lực lượng bên ngoài (hoặc bên trong) đối với một cá nhân.

Cho dù chúng ta có nhận ra hay không, các nhà lãnh đạo là những người làm mẫu. Nếu anh em là một nhà lãnh đạo, ai đó đang học không quá nhiều từ những gì anh em nói, mà từ những gì anh em làm. Ai cũng cần hỗ trợ và giúp đỡ. Tất cả chúng ta đều ảnh hưởng đến người khác dù tốt hay xấu. Chúng ta chịu trách nhiệm về ấn tượng mà chúng ta để lại cho những người khác. Chúa nhìn thấy tất cả và biết tất cả. **“Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng hết thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thừa lại,”** (Hê-bơ-rơ 4:13). Ngài sẽ ban thưởng cho chúng ta tùy theo bao nhiêu tính cách của Chúa Kitô được đóng dấu vào cốt lõi bên trong cuộc sống của chúng ta và cuộc sống của những người chúng ta đã ảnh hưởng trong cuộc sống của chúng ta trên thế giới này.

Nhân cách không phải là về con người của anh em sẽ có trong tương lai, mà là con người anh em hiện tại. Đó là về trái tim, ý chí và động cơ của anh em. Cuộc sống là một chuỗi các bài kiểm tra mà Chúa đã chuẩn bị trước và đang thực hiện trong hiện tại. Những bài kiểm tra này được Chúa thiết kế để biến anh em thành người mà Chúa đã kêu gọi anh em trở thành. Mỗi bài kiểm tra mà Chúa cho phép chúng ta trải nghiệm xây dựng nhân vật của chúng ta. Nhà truyền giáo nổi tiếng D.L. Moody đã từng nói, “nếu tôi chăm sóc nhân cách của mình, danh tiếng của tôi sẽ tự chăm sóc bản thân.” Một người đàn ông trên đường trở thành người vĩ đại của Chúa là người cẩn thận với những điều đi vào tâm trí và trái tim anh ta qua cánh cổng của năm giác quan.

Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt (Ma-thi-ơ 12:33). Chúa Giê-su phán rằng, **“vì do sự đầy đầy trong lòng mà miệng nói ra.”** (Lu-ca 6:45). Thiên chức của anh em là sự tràn đầy bản chất bên trong của anh em mà anh em có trong mối quan hệ của bạn với Thiên Chúa. Tu luyện cuộc sống riêng tư của anh em với Chúa, và hoa trái của cuộc đời anh em sẽ rất phong phú. Anh em là một sản phẩm của tổng số cuộc sống suy nghĩ bên trong của anh em, tâm trí, ý chí và trái tim của anh em. **“Khá cẩn thận giữ tâm lòng của con hơn hết, Vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra. (Châm ngôn 4:23).**

Giăng không đưa ra yêu sách nào khác ngoài việc là tiếng nói trong sa mạc để đi thẳng theo đường của Chúa. Chúa Giêsu đã nói với chúng ta trong ba Tin Mừng khác rằng những người Pha-ri-si và những người lãnh đạo dân chúng không tin rằng Giăng đã được Đức Chúa Trời ủy quyền làm báp-têm (Ma-thi-ơ 21:26; Mác 11:31; Lu-ca 20: 5). Các nhà lãnh đạo của người Do Thái nghĩ rằng họ đã dồn vào chỗ tôn giáo ở Israel và họ chắc chắn đã không cho phép Giăng làm điều gì đó là một khái niệm xa lạ ở Israel, tức là rửa tội cho người Do Thái để ăn năn. Các nhà lãnh đạo tôn giáo và Pharisee thấy không cần phải làm lễ rửa tội.

²⁴Những kẻ chịu sai đến cùng Giăng đều là người Pha-ri-si. ²⁵Họ lại hỏi rằng: Nếu ông chẳng phải Đấng Christ, chẳng phải Ê-li, chẳng phải đấng tiên-tri, thì có sao ông làm phép báp-têm? ²⁶Giăng trả lời: Về phần ta, ta làm phép báp-têm bằng nước; nhưng có một Đấng ở giữa các ngươi mà các ngươi không nhận biết. ²⁷Ấy là Đấng đến sau ta, ta chẳng đáng mở dây giày Ngài. ²⁸Những việc đó đã xảy ra tại thành Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh, là nơi Giăng làm phép báp-têm. (Giăng 1:24-28).

Nhân cách của Giăng Báp-tít:

1) Không thỏa hiệp. Giăng Báp-tít không phải là người thích thú! Không có sự thỏa hiệp các tiêu chuẩn đạo đức của ông. Khi vua Herod Antipas lấy vợ là anh trai Phillip của mình làm vợ, Giăng Báp-tít đã khiển trách anh ta và nói với anh ta rằng đó không hợp pháp (Lu-ca 3:19), mặc dù anh ta biết rằng Herod là một người đàn ông hung bạo và anh ta có thể bị giết. Giăng đứng vững trong đức tin của mình và không thỏa hiệp niềm tin cốt lõi của mình, ngay cả trước một vị vua tức giận. Đạo đức không khoan nhượng của anh ta trả giá cho cuộc sống của anh ta. Herod đã bị Giăng chặt đầu.

2) Giăng bỏ đi sự tự hợp. Khi một số người đàn ông đến Giăng Báp-tít nói với rằng các môn đồ của Chúa Jesus là “**người rửa tội, và mọi người sẽ đến với Ngài (John 3:36)**”, thái độ của Giăng tràn đầy niềm vui trước những tin như vậy. Ông nói để đáp lại, “**Ngài phải dấy lên, ta phải hạ xuống. (Giăng 3:30)**”. Đây là một sự thật tuyệt vời cho chúng ta. Chúa Kitô trong chúng ta phải có sự ưu tiên và con đường của chúng ta phải ngày càng ít quan trọng hơn. Điều cuối cùng Giăng muốn là mọi người tìm đến. Họ đã nhìn thấy Chiên Con.

3) Một nhân chứng cho Chiên thay thế của Thiên Chúa. Người Do Thái tin và vẫn dạy rằng đoạn văn Phục vụ đau khổ của Ê-sai 53 đề cập đến quốc gia Israel. Giăng Báp-tít bảo đảm với họ rằng Chiên Thiên Chúa, Tôi tớ đau khổ, ở giữa họ, Đấng sẽ lấy đi tội lỗi của thế giới. Mọi người dừng theo dõi Giăng và bắt đầu theo Chúa Kitô vì sự chứng kiến của Giăng. Một người đàn ông đích thực của Thiên Chúa chỉ vào Đấng Cứu Rỗi và tránh xa chính mình.

4) Anh ấy hoàn toàn khiêm tốn. Những từ ngữ của anh ấy chỉ ra nơi trái tim của anh ấy tập trung. Giăng tự gọi mình chỉ là một giọng nói trên sa mạc, một người hầu mà không xứng đáng để thực hiện những nhiệm vụ kinh khủng nhất, chẳng hạn như cởi trói cho đôi giày của ông chủ. Tất cả những gì anh muốn làm là chỉ vào Đấng Cứu Rỗi và sau đó tránh đường. Chúng ta sẽ làm tốt để bắt chước anh ấy. Để làm điều đó, chúng ta cần đến sa mạc. Đó không phải là nơi mà Thiên Chúa đã gọi chúng ta. Ngài gọi chúng ta là người học (môn đệ) và là nhân chứng cho những gì Chúa đã làm trong chúng ta.

Một tiếng gọi để ăn năn

Hơn năm trăm năm trước khi Giăng Báp-tít xuất hiện trên hiện trường, nhà tiên tri Ê-sai đã tiên tri rằng mục vụ của Giăng Báp-tít, sẽ làm sáng tỏ con đường và làm dịu trái tim của mọi người khi Đấng Mê-si (Chúa Kitô) hứa sẽ đến hiện trường. Ê-sai nói:

³Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! ⁴Mọi nơi sừng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. (Ê-sai 40:3-4).

Merrill Tenney trong bài bình luận của mình giúp chúng ta ở đây:

Hình ảnh được chụp từ những ngày không có đường trải nhựa, chỉ có đường ray trên các cánh đồng. Nếu một vị vua đi du lịch, con đường phải được xây dựng và thông suốt rằng

cỗ xe hoàng gia có thể không tìm thấy chuyến đi quá thô, cũng không bị ngập trong vũng bùn.

Cùng với dân Y-sơ-ra-ên trong thời của Giăng Báp-tít, nhiều người trong chúng ta đã đi trong một sa mạc thiêng liêng quá lâu. Chúng ta đi từ thung lũng đến đỉnh núi theo kinh nghiệm của chúng ta để đi qua cuộc sống này. Chúng ta lên rồi lại xuống. Đó là thời gian để con đường phía trước của chúng ta được san bằng. Thung lũng phải được nâng lên, và những ngọn đồi thấp hơn, và mặt đất gồ ghề của chúng Thông điệp chính của ta phải bằng phẳng.

Giăng là dành cho tất cả mọi người ở khắp mọi nơi “để ăn năn, vì vương quốc thiên đàng đang đến gần (Ma-thi-ơ 3: 2). Ăn năn làm điều này cho chúng ta. Nhiều người trong chúng ta mang theo quá nhiều hành lý bên mình trên hành trình, và đã đến lúc phải vứt bỏ mọi trọng lượng khiến chúng ta vấp ngã trên con đường trước mặt.

Câu 3) Sự ăn năn là gì và nó có giá trị gì trong đời sống Kitô hữu?

Ăn năn theo nghĩa đen có nghĩa là thay đổi tâm trí, dẫn đến thay đổi hướng. Basilea Schlink cho biết, Ăn năn sám hối là cánh cổng duy nhất mà qua đó phúc âm được tiếp nhận. Spurgeon, nhà truyền giáo vĩ đại người Anh, đã từng nói, “tội lỗi và địa ngục đã kết hôn trừ khi sự ăn năn tuyên bố ly hôn. Thiên Chúa không có nơi nào cam kết tha thứ cho một tội lỗi mà con người chưa sẵn sàng từ bỏ.” A.W. Tozer đã sử dụng phép tương tự của hơi thở, nói rằng, “Thở ra là cần thiết cho cuộc sống như hít vào. Để chấp nhận Chúa Kitô, điều cần thiết là chúng ta từ chối bất cứ điều gì trái ngược với Ngài.”

Sự ăn năn đào lên gốc rễ của những điều khiến chúng ta bị giam cầm trong tội lỗi của mình. Cần phải có sự ăn năn kèm theo một lòng căm thù về những điều mang lại chất độc đắng cho tinh thần và cuộc sống suy nghĩ của chúng ta. Tôi đã từng có một khu vườn nhỏ trong đó tôi trồng rau, dâu tây, cà chua, v.v., nhưng tôi sớm biết rằng nó không đủ để cắt cỏ dại, tôi cũng phải nhổ rễ, nếu không thì khu vườn của tôi vẫn sản sinh cỏ dại. Nó không đủ để kéo lên những cây tội lỗi; chúng ta phải kéo rễ lên. Đây là những gì sám hối làm.

Trong các ngươi, chớ có người nam, người nữ, họ hàng hay là chi phái nào ngày nay trở lòng bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, đặng đi hầu việc các thần của những dân tộc ấy; trong các ngươi cũng chớ có rễ sanh ra vật độc và ngải cứu (Phục-truyền Luật-lệ Ký 29:18).

Kẻ thù của chúng ta, Satan, tìm cách giam giữ chúng ta với tội lỗi của chúng ta bởi một người được gọi là Cơ đốc giáo, nơi không cần phải ăn năn và bởi những thói quen và tội lỗi cũ chưa bị từ bỏ, và chúng ta vẫn bị bắt làm nô lệ cho tội lỗi của mình. Trong Tin Mừng Luca, Giăng Báp-tít nói rằng có một hoa trái của sự ăn năn mà Thiên Chúa đòi hỏi:

⁷Vậy, Giăng nói cùng đoàn dân đến để chịu mình làm phép báp-tem rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục, ai đã dạy các ngươi tránh khỏi cơn thanh nô ngày sau? ⁸Thế thì, hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn; và đừng tự nói rằng: ⁹Cái búa đã để kẻ gọt cây; hễ cây nào không sanh trái tốt thì sẽ bị đốn và chụm. ¹⁰Chúng bèn hỏi Giăng rằng: Vậy thì chúng tôi phải

làm gì? ¹¹Người đáp rằng: Ai có hai áo, hãy lấy một cái cho người không có; và ai có đồ ăn cũng nên làm như vậy. ¹²Cũng có những người thu thuế đến để chịu phép báp-tem; họ hỏi rằng: Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì? ¹³Người nói rằng: Đừng đòi chi ngoài số luật định. ¹⁴Quân lính cũng hỏi rằng: Còn chúng tôi phải làm gì? Người nói rằng: Đừng hà hiếp, đừng phỉnh gạt ai hết, những hãy bằng lòng về lương hưởng mình. (Lu-ca 3:7-14).

Có lẽ, một cái gì đó anh em đã làm đã làm tổn thương người khác; sau đó, có lẽ, anh em cần phải đi đến một người đã bị tổn thương và cầu xin sự tha thứ. Anh em cũng có thể cần phải trả tiền bồi thường. Tôi nhớ khi còn là một Cơ đốc nhân trẻ tuổi, tôi không thể có được sự bình an trong lòng sau khi tôi vô tình kéo lưới của mình lên trên một lưới của ngư dân khác được gắn ở một nơi nhất định. Tôi chỉ nhận ra rằng tôi đã làm hỏng chúng khi ngày mới ló rạng. Tôi nghĩ rằng tôi có một lý do chính đáng bởi vì tôi đang câu cá vào ban đêm và tôi không thể nhìn thấy những chiếc phao đánh dấu vị trí của lưới của mình. Chúa đã có những ý tưởng khác! Ngài đưa tôi đến nhà của chủ lưới và trả tiền mặt cho anh ta.

Sự ăn năn thật sự ảnh hưởng đến những gì anh em làm. Cuộc sống của anh em sẽ bắt đầu thay đổi khi Thần của Chúa đặt ngón tay của Ngài lên những lĩnh vực trong cuộc sống của anh em mà Ngài muốn anh em sửa sai. Lời khuyên của tôi là bạn nên hỏi Chúa những lĩnh vực nào trong cuộc sống của anh em. Ngài sẽ giúp anh em sửa sai và tạo ra một chiến lược hoặc thói quen mang lại khu vực đó dưới sự kiểm soát của Christ.

²⁹Qua ngày sau, Giảng thấy Đức Chúa Jêsus đến cùng mình, thì nói rằng: Kia, Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi. ³⁰Ấy về Đấng đó mà ta đã nói: Có một người đến sau ta, trỗi hơn ta, vì người vốn trước ta. ³¹Về phần ta, ta vốn chẳng biết Ngài; nhưng ta đã đến làm phép báp-tem bằng nước, để Ngài được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên. ³²Giảng lại còn làm chứng nầy nữa: Ta đã thấy Thánh Linh từ trời giáng xuống như chim bồ câu, đậu trên mình Ngài. ³³Về phần ta, ta vốn không biết Ngài; nhưng Đấng sai ta làm phép báp-tem bằng nước có phán cùng ta rằng: Đấng mà ngươi sẽ thấy Thánh Linh ngự xuống đậu lên trên, ấy là Đấng làm phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. ³⁴Ta đã thấy nên ta làm chứng rằng: Ấy chính Ngài là Con Đức Chúa Trời.

Câu 4) Tại sao Giảng gọi Chúa Giê-su là Chiên của Thiên Chúa chứ không phải là Sư tử của Bộ lạc Giu-đa? Điều gì có ý nghĩa về việc Chúa Jesus được gọi là Con Chiên?

Bằng chứng của Giảng là Chúa Giê-su đã và là Đấng Thiên Sai. Anh đã chứng kiến Chúa Thánh Thần từ trời xuống và ở lại với Chúa Giê-su. Chúa Cha đã nói rằng, khi thấy Thánh Linh ngự xuống trên một người và ở lại, Người đó sẽ là Đấng Thiên Sai (câu 33).

Anh em đang ở một nơi khô ráo, sa mạc trong bước đi tâm linh của anh em vào lúc này? Chia sẻ kinh nghiệm hiện tại của anh em với nhau và cầu nguyện cho nhau. Xin cầu nguyện cho những người đặc biệt cảm thấy rằng họ đang ở một nơi sa mạc và cần nghe Chúa cho một điều gì đó mà họ đang trải qua. Nếu Chúa đã nói với anh em về một lĩnh vực trong cuộc sống của anh em cảm thấy vẫn bắt nguồn từ tội lỗi, thì hãy ăn năn, quay lưng lại với tội lỗi của anh em và cầu xin Chúa giúp đỡ.

Keith Thomas

Website: www.groupbiblestudy.com

Email: keiththomas@groupbiblestudy.com